

CẢM NHẬN VỀ TÁC PHẨM *LINH ỨNG* CỦA NGUYỄN MẠNH TUẤN

HUỲNH THỊ LAN PHƯƠNG*
NGUYỄN VĂN NỜ**

Linh ứng được khơi nguồn cảm hứng từ những chuyện có thật, gắn bó mật thiết với gia đình và cuộc đời nhà văn Nguyễn Mạnh Tuấn. Chuyện riêng được tái hiện trong hoàn cảnh chung của xã hội. Tác phẩm không chỉ là câu chuyện tâm linh mà là chuyện đời, chuyện con người; về cách sống, cách ứng xử trong các mối quan hệ gia đình và xã hội. Đó là những gì xảy ra trong quá khứ nhưng vẫn còn liên quan nhiều đến đời sống hiện tại. Linh ứng gọi cho người đọc suy ngẫm nhiều về sự khốc liệt tang thương của chiến tranh lúc đang diễn ra và cả những nỗi đau âm ỉ, dai dẳng, trăn trở, bức bối thời hậu chiến.

Từ khóa: cảm nhận, tâm linh, cách sống, thể loại, Nguyễn Mạnh Tuấn

Nhận bài ngày: 18/02/2024; đưa vào biên tập: 20/02/2024; phản biện: 06/3/2024; duyệt đăng: 10/3/2024

1. DẪN NHẬP

Nhà văn Nguyễn Mạnh Tuấn có nhiều tác phẩm được độc giả yêu thích. Ngòi bút của ông đã mạnh dạn xới lật những vấn đề nóng của xã hội, gọi lên các giá trị nhân văn sâu sắc, những suy ngẫm về cuộc đời, con người cũng như cách đối nhân xử thế.

Với chúng tôi, *Linh ứng*⁽¹⁾ không chỉ là câu chuyện tâm linh mà là chuyện đời, chuyện người, chuyện xã hội đáng để suy ngẫm. Ở đó những gì xảy ra trong

quá khứ vẫn còn liên quan nhiều đến đời sống hiện tại – thời đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Trên hành trình của “kẻ siêu vô thần đến thế giới tâm linh”⁽²⁾, *Linh ứng* tái hiện sinh động, cụ thể về một thời đã qua – một thời chiến tranh hào hùng nhưng nhiều đau thương, mất mát để giành lấy hòa bình thống nhất đất nước của dân tộc. *Linh ứng* gọi cho mọi người suy ngẫm nhiều về sự khốc liệt tang thương của chiến tranh lúc đang diễn ra và cả khi nó đã lùi về quá khứ, thấy quý trọng hơn cuộc sống bình yên.

*, ** Trường Đại học Cần Thơ.

2. CẢM NHẬN VỀ CUỘC ĐỜI VÀ CON NGƯỜI TRẦN THỂ QUA LINH ỨNG

Nhà văn Nguyễn Mạnh Tuấn đã xây dựng trong *Linh ứng* hai hệ thống nhân vật đan cài theo 25 câu chuyện: nhân vật con người trần thế và nhân vật của thế giới tâm linh. Thế giới tâm linh đầy bí ẩn, phức tạp, mơ hồ, bán tín bán nghi, nhưng thế giới trần thế thì rất thực. Tất cả diễn ra trên trang văn của Nguyễn Mạnh Tuấn như những thước phim sống động, muôn màu muôn vẻ, đưa người đọc trở về quá khứ, làm sống lại những năm tháng chống Pháp, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, chống Mỹ ở miền Nam và đến cả cảnh sống hiện đại trong xã hội mới. Với tư cách người kể chuyện “toàn tri”, tác giả đã kể những gì mình biết được, nghe và thấy được. Những câu chuyện đều có liên quan đến nhân vật chính - Nguyễn Minh Khôi - nhưng không chỉ là chuyện của riêng nhân vật Khôi. Chúng gợi lên nhiều vấn đề của xã hội, khái quát những điều rất chung của cuộc sống.

Cuộc sống được thể hiện trong *Linh ứng* của Nguyễn Mạnh Tuấn mang rất nhiều nỗi khổ. Cái khổ như hiện hữu khắp mọi nơi, qua các giai đoạn lịch sử tuy có khác về mức độ, dạng thức. Nguyên nhân chủ yếu của cái khổ này là do nghèo đói, chiến tranh. Đồng thời, cái khổ còn đến do chính sự vô thiện, sự bất chính của lòng người; sự xói mòn đạo lý, sự lớn dần của cái tôi cá nhân và sự lệch lạc, máy móc trong cách nghĩ của xã hội.

Nghèo nàn lạc hậu đeo bám cuộc sống người Việt Nam suốt nhiều thế kỷ, từ thời phong kiến, qua giai đoạn thuộc Pháp, rồi sang những năm chống Mỹ. *Linh ứng* kể lại các sự việc, chi tiết xác thực nhằm tái hiện thực tế thảm khốc của cảnh sống nghèo ở ngay tại Hà Nội, vùng đất kinh kỳ ngàn năm văn vật. Tác giả chọn một sự việc đời thường lại có giá trị điển hình để lột tả hết cái nghèo của người dân lao động. Họ phải làm nghề cực nhọc nhất để mưu sinh, nghề gánh phân: “Đêm đêm, đội quân hàng ngàn ông bà nông dân chuyên đổ thùng sẽ gánh những sọt hoặc thùng tro, từ các vùng ngoại thành: Thanh Trì, Thường Tín, Từ Liêm, Cổ Nhuế, Chèm, Vẽ... nườm nượp tiến vào nội đô. Họ âm thầm luồn lách đến từng chuồng xí, đổ chất thải từ các thùng vào đầy thùng hoặc sọt của mình, rồi gồng gánh trở về đồng ruộng, góp phần làm tươi tốt những cánh đồng lúa, ruộng rau, các vườn hoa đào, hoa cúc, hoa hồng, thược dược...” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 120). Đã thế, họ còn bị các “tay anh chị” “thu tô” trên công sức lao động của mình. Những kẻ xấu ấy đã “trấn lại một phần tiền dân phố thủ lao cho họ” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 133). Ở đây, sự lịch thiệp, văn minh trong ứng xử trở thành chuyện không tưởng. Vì quyền lợi, miếng ăn, sự sinh tồn, con người có thể hành sự bất nhã, thậm chí là thất nhân tâm. Sự việc đập phá xảy ra ở nhà tác giả do nhóm dân ngụ cư gây nên đã cho thấy điều đó. Chi tiết những nắp đậy hố xí được làm bằng nan tre cũng bị mất trộm và

kẻ trộm dùng nó làm củi nấu nướng khiến người đọc cảm thấy thật ngao ngán và xót xa. Cuộc sống như đang tuột đến mức tận cùng của sự nghèo khổ, bần cùng. Con người như trở về với thời nguyên thủy, thời kỳ chưa biết gì là văn minh và không có ý thức gì về sĩ diện: “Cả nhà đều đói rã họng, không trộm cắp lấy gì mà ăn” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 621).

Ở đâu còn nghèo đói tấp ở đó còn có những chuyện phi lý bất công. Nguyễn Mạnh Tuấn đã kể đến những vùng tối, những mặt trái của xã hội miền Bắc thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhiều chuyện bất ổn diễn ra khiến dân nghèo mất niềm tin khá nhiều ở người quản lý. Và cũng vì có những người quản lý không công tâm, thiếu trách nhiệm, chỉ biết tư lợi nên dân đã nghèo càng thêm khổ, như nhân vật chú Lương từng bức xúc với tác giả: “Ồi dào. *Mỗi người làm việc bằng hai, để cho chủ nhiệm mua đài mua xe. Mỗi người làm việc bằng ba, để cho chủ tịch xây nhà xây sân.* Muốn năng suất cao để lấy thành tích, chúng nó sửa báo cáo, hơi đâu tốn công lo mất cắp lúa, khoai” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 621).

Bên cạnh cái khổ của đời thường, *Linh ứng* tập trung nói đến cái khổ do chiến tranh. Tác giả kể nhiều đến những mất mát, hy sinh trong chiến tranh và những đau khổ day dứt không nguôi thời hậu chiến. Chiến tranh cướp mất không biết bao sinh mạng con người, lấy đi nguồn nhân lực quý giá: “Tất cả các cuộc chiến

tranh chống ngoại xâm của đất nước ta, những người giỏi phải nằm trong mộ nhiều lắm” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 567). Trên hành trình đi tìm mộ người anh trai, vợ chồng Nguyễn Mạnh Tuấn đã qua nhiều nơi, đến nhiều nghĩa trang liệt sĩ, ở đâu cũng thấy danh sách liệt sĩ thật dài, toàn những người rất trẻ từ mọi miền đất nước. Sự mất mát hy sinh quá lớn. Đó không còn là nỗi đau riêng mà đã thành nỗi đau chung của cả dân tộc. Thế nhưng, có lẽ cái khó hàn gắn nhất lại là các vấn đề thuộc về tinh thần. Cả hai phía tham chiến đều có những mất mát riêng. Bên chính nghĩa được bù đắp bởi ý nghĩa cao đẹp của sự hy sinh. Tuy nhiên, nếu ảm danh hoặc phải ‘mang danh’ phía đối lập trong cuộc đấu tranh chính nghĩa thì đau khổ gấp bội và hi sinh nhiều hơn thế... Chiến tranh đã đẩy gia đình bác Danh Quỳnh, từng là một chiến sĩ tình báo, đến chỗ mất mát quá lớn, nếu không muốn nói là bị tổn thất nặng nề. Cả vợ và con bác ở lại quê nhà rơi vào cảnh ngộ: “Trải qua hai chục năm chiến tranh, từ sống đến chết hay từ giàu xuống nghèo, đều là những đau khổ có thể chấp nhận được, nhưng từ thượng lưu xuống hạ lưu là vấn đề văn hóa, quả là vết trợn thương không cách nào hàn gắn” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 515). Người lính tình báo hoạt động nơi cực kỳ nguy hiểm ấy đã phải đánh đổi sự an ổn của gia đình, kể cả tính mạng đứa con trai yêu thương để được hoạt động an toàn, góp công lao không nhỏ cho

ngày chiến thắng. Vì nhiệm vụ chung cho đất nước, nhân vật Danh Quỳnh trở thành người có tội riêng với người thân. Đến mức, khi nhìn lại tất cả những chuyện đã qua, ông phải thảng thốt: “Đã đành chiến tranh phải ác liệt, phải hy sinh, mất mát nhưng bác không ngờ cái giá phải trả cho sự an toàn của người lính tình báo lại đắt như thế” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 514).

Cuộc chiến tranh còn gieo vào lòng người cảm giác khủng khiếp nhất là bị rơi vào cảnh ngộ anh em trong gia đình, dòng họ hoặc bạn bè thân thiết phải bắn giết lẫn nhau. Nhân vật Khôi từng tâm sự với em trai trước khi vào chiến trường: “Nên anh không bao giờ sợ chết mà chỉ sợ (...). Trên chiến trường mình bắn Mỹ, rồi Mỹ bắn mình, là chuyện thường, nhưng nhờ anh em ruột thịt bắn giết lẫn nhau thì thật là kinh hoàng. Chưa kể anh và anh Danh Hùng có thể bắn nhau...” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 500).

Linh ứng còn đề cập đến đến cái khổ do những ức chế, kìm nén của cá nhân trong chiến tranh. Không chỉ ức chế, kìm nén nhu cầu dinh dưỡng cho thể xác, người ta còn phải ức chế, kìm nén cả nhu cầu tình cảm để tập trung phục vụ tiền tuyến. Lời tâm sự của cô Sính phản ánh nỗi niềm của người trẻ thời bấy giờ: “Hồi ở đơn vị Thanh niên xung phong, trăm phần trăm là con gái mới lớn, đứa nào cũng rưng rục, vậy mà quanh năm suốt tháng hết đại đội trưởng, đến chính trị viên tuyên truyền “Ba khoan”, cứ như đang đói bị cấm

ăn, giờ về quê như chim sổ lồng” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 482).

Chiến tranh trực tiếp hoặc gián tiếp tàn phá khung trời bình yên của con người. Điều đáng nói hơn là trong khoảng trời không bình yên ấy lại có hiện tượng con người lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh để tác oai tác quái, khiến cho những người chân chính, nhiệt thành phải chịu nhiều khổ sở. Nhân vật Khôi từng vài lần bị bắt bớ oan ức, thậm chí bị bỏ tù cũng vì những kẻ miệng thì nói làm tất cả vì sự nghiệp chung, lo cho an nguy xã hội, nhưng chỉ sống với mưu lợi cá nhân, hành sự theo cách của kẻ cậy quyền thế, trọng tiền. Sự việc nhân vật Khôi bị bắt đến đồn công an, bị kết tội oan ức là một mặt trái của xã hội, đáng phê phán. Nhất là trong hoàn cảnh chiến tranh, con người rất cần sự yêu thương, đối xử công bằng hợp lý, để có thêm niềm tin, góp nên sức mạnh tham gia vào cuộc chiến ác liệt bảo vệ đất nước.

Tuy nhiên, Nguyễn Mạnh Tuấn kể về những nỗi khổ nhưng ông cũng nhận ra trong cuộc đời, bên cạnh cái ác luôn có cái thiện tồn tại; phía sau cái xấu vẫn còn sự hiện hữu của bao điều tốt. Trong con người xấu, người làm lỗi hay từng bị thành kiến là không tốt vẫn có sự chuyển hóa, thay đổi để trở nên tốt đẹp. Có lẽ đó là thông điệp mà *Linh ứng* muốn gửi đến người đọc.

Không phải ngẫu nhiên khi nhà văn kể về chuyến đi tìm hài cốt Danh Hùng lại diễn ra một cách “quy mô”, người thân của anh trước đây từng đứng ở hai

chiến tuyến đã cùng tham gia một cách hòa hợp, thân tình. Phải chăng Nguyễn Mạnh Tuấn muốn xóa nhòa thành kiến vốn có trước đây, thậm chí vẫn còn tồn tại đến tận bây giờ ở một số ít người. Chiến tranh đã gây chia rẽ dân tộc, phân cách con người thì giờ đây chỉ có con người mới có thể hàn gắn lại sự chia rẽ đó. Con người có thể làm được những điều tưởng chừng như rất khó ấy bởi như nhân vật Danh Quỳnh đã nhận ra: “Khi nhân cách lớn hơn chính kiến, thì người ta sẽ coi nhẹ chính kiến” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 706). Cho nên, để thoát khổ hoặc giảm khổ trong cuộc đời này chỉ có con người tự quyết định và ứng xử với vai trò, trách nhiệm của mình. Thế giới tâm linh đầy “linh ứng” trong tác phẩm là chỗ dựa tinh thần quý báu, dẫn dắt bước chân con người hướng vào đường “thiện”, ngăn cấm hoặc trừng phạt những ai đi theo cái “ác” nhưng đến gần cuối tác phẩm Nguyễn Mạnh Tuấn vẫn phải nhắc rằng: “... tin hay không tin vào tâm linh là quyền tự do của mỗi người, nhưng lụy vào tâm linh sẽ mất sáng suốt, mất tự tin;... tâm linh và tâm thần nhiều khi trên cùng một sợi dây, rất dễ nhầm lẫn” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 704).

3. LINH ỨNG GỢI LÊN NHỮNG SUY NGÃM VỀ CÁCH SỐNG, CÁCH ỨNG XỬ TRONG CÁC MỐI QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG VÀ GIA ĐÌNH

3.1. Cách sống, cách ứng xử trong các mối quan hệ cộng đồng

Với cách kể chuyện linh hoạt, vừa khái quát lại vừa cụ thể, lời văn tự

nhiên gần gũi, thời gian và không gian trong tác phẩm như luôn bị đảo lộn có dụng ý... tác phẩm đưa người đọc vào thế giới những sự kiện, sự việc đa dạng, nhiều bất ngờ và cũng đầy sức lôi cuốn. Từ đó, tác phẩm gợi lên những suy ngẫm về cách sống, cách ứng xử của người đời. Tác giả kể về nhân vật Nguyễn Minh Khôi và Huy Lạc như đại diện cho hai cách sống, hai lối ứng xử khác biệt mà cũng tiêu biểu trong đời thường. Nguyễn Minh Khôi tiêu biểu cho mẫu người quá lý tưởng về cuộc đời, quyết tâm đeo đuổi lý tưởng đến hơi thở cuối cùng. Anh Khôi là: “... một người chỉ chọn nơi gian khổ, lấy việc hy sinh vì người khác làm lẽ sống” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 497). Khôi đã đem cuộc đời mình gắn chặt vào vận mệnh chung của đất nước. Anh chỉ biết cống hiến mà không toan tính thiệt hơn, không nghĩ gì đến quyền lợi cá nhân, quên tính mạng và gạt cả tình yêu sang một bên để “đồng hành với hoàn cảnh đất nước” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 491).

Lạc và Khôi khác nhau trong cách sống, khác nhau về tính cách, quan niệm sống nhưng giống nhau ở chỗ sống có tình nghĩa, cùng hướng đến mục tiêu: đem lại sự tốt đẹp cho mọi người, và nghĩ để làm người tốt vẫn có nhiều cách. Suy nghĩ quá lý tưởng như Khôi thì phải chịu nhiều thiệt thòi nhưng rồi cũng được đền bù xứng đáng. Thân xác nằm lại nơi chiến trường nhưng anh sống mãi trong lòng người thân, sống mãi với quê

hương, đất nước. Nếu có thể giới tâm linh, nơi đó Khôi có lẽ miễn nguyện bởi anh đã được đứng vào hàng ngũ của Đảng; đã góp sức cho công cuộc giải phóng miền Nam; đã trở thành nhà văn, có tác phẩm để lại cho đời.

Huy Lạc lại thuộc người khôn ngoan, năng động, thức thời, luôn ý thức quyền lợi từ việc mình làm. Qua tác phẩm, người như Huy Lạc nếu vẫn giữ được đạo lý ở đời, hóa ra lại cần thiết vì sẽ nâng đỡ hỗ trợ những người mãi mê đeo đuổi lý tưởng như Khôi. Chính những người như Huy Lạc mới có thể tháo gỡ được chướng ngại trên đường đời đầy sóng gió, nhiều phức tạp, không thiếu những chuyện bất công phi lý. Tác giả không thích tuýp người như Huy Lạc nhưng không thể ghét được và đến gần cuối tác phẩm phải nhìn nhận Huy Lạc “được việc và chẳng hại ai cả” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 720). Nhân vật Huy Lạc không thuộc loại người xấu nhưng hành vi giao tiếp, ứng xử của Huy Lạc không thể được hoan nghênh, càng không thể xem là bài học kinh nghiệm sống, nhất là đối với giới trẻ. Nguyên tắc sống của Huy Lạc là: “không phải việc của mình là không làm” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 718). Ông ta tự hào nói với cô cháu gái: “Nhờ tuyệt đối tôn trọng nguyên tắc này mà đời ông bà có được thành công hôm nay” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 718). Huy Lạc am hiểu lẽ đời: “Biển, sông, hồ, ao đều có nước nhưng nước nào cá ấy. Minh hiểu điều đó thì sẽ biết cách thích nghi,

mà không hiểu thì là dầu cá mập hay cá voi cũng chết ngáp trong ao” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 421). Huy Lạc tâm đắc với những thành công của mình: “Chính nhờ khôn ngoan mà cuộc đời sóng gió cỡ nào, anh vẫn luôn đi đúng hướng” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 556).

Nhìn chung, Huy Lạc không xấu nhưng thường hành động đối lập với nhân vật Khôi. Tác giả không thể ghét Huy Lạc, còn chứng minh Huy Lạc “được việc”, điều đó gợi lên ý nghĩa khác. Vì sao Huy Lạc lại thường phải làm việc không đúng để được thành công? Chính môi trường sống còn nhiều phức tạp, phi lý, chính sự tồn tại những kẻ cậy chức ý quyền, những nhiều dân lành đã khiến con người tìm cách đối phó mới hy vọng được sống sung sướng. Và cũng bởi thói đời hay trọng danh tiếng, tiền tài, quyền thế, lại thêm: “... từ năm 1954 đến năm 1957, miền Bắc thời hậu chiến vẫn đủ thứ ngổn ngang phức tạp. Hậu quả chiến tranh cũng có, nghèo nàn lạc hậu cũng có, ấu trĩ non kém cũng có và đương nhiên có không ít sai lầm” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 531) là “môi trường” thuận lợi cho cách ứng xử như của Huy Lạc càng thêm cơ hội để phát triển, phổ biến hơn. Nói đúng hơn, Huy Lạc buộc phải làm như thế để đổi lấy bình an và sự thành công. Chính môi trường sống đã làm thay đổi tính cách con người và cũng do hoàn cảnh sống tạo ra những nhân cách tốt hay xấu, đưa đẩy con người đi đến hành động đúng hay sai. May

mắn là nhân vật Huy Lạc trong *Linh ứng* còn được sợi dây đạo lý níu giữ để không bị trượt dài theo con dốc của lầm lỗi, rơi vào hố sâu của cái xấu, cái ác. Trường hợp của nhân vật Huy Lạc như một tiếng chuông cảnh tỉnh, nhắc nhở chúng ta về vấn đề giáo dục và hình thành môi trường sống tốt đẹp trong xã hội.

Đồng thời, giữa vinh quang chiến thắng trộn lẫn đau thương, mất mát, của những câu chuyện, tác phẩm *Linh ứng* cũng muốn khẳng định một điều, đó là tình người, là cái nghĩa ở đời, là văn hóa ứng xử thấm đẫm tính cộng đồng, mang đậm ý nghĩa nhân văn của người Việt, vốn hình thành và tồn tại hàng nghìn năm qua. Tác giả vững một niềm tin: *ở hiền sẽ gặp lành*; cuộc sống luôn vận hành theo luật nhân quả, sống đúng với đạo lý là giải pháp tốt nhất để đạt được cuộc sống bình yên, hạnh phúc.

Những nhân vật có được kết cục tốt đẹp trong tác phẩm đều là những người sống theo đạo lý, ý thức giữ gìn đạo lý. Nhân vật chú Lương đã từng nghiệm ra: “Hồi trẻ, chú chẳng tin cái gì. Chúa, Phật, thánh thần chú cũng chẳng tin. Muốn kiếm đủ miếng ăn dứt miệng, mình phải tin mình. Muốn sống nên người, vẫn phải tin kính bố mẹ. Niềm tin này, các cụ gọi là giữ đạo. Chú chỉ vì từ nhỏ đã chống lại bố mẹ, bỏ quê hương lên Hà Nội, đạo không ra đạo, đời không ra đời, nên suốt đời lận đận, lúc về già, ngộ ra chân lý, cố gắng sửa thì đã muộn” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 627). Chú Lương mặc

cảm như vậy, nhưng thực tế sự hối lỗi cùng lối sống tình nghĩa, nhiệt thành của chú đã đem lại cho chú cuộc sống tuy đơn sơ nhưng thật hạnh phúc vào tuổi xế chiều: “... con cái lớn lên, chúng đều lương thiện, kinh tế khá giả” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 622); bản thân chú: “được coi là một trong số ít những người già uy tín lớn ở xã” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 622). Những nhân vật lớn tuổi trong các câu chuyện được tác giả kể lại thường khẳng định đạo ở đời. Họ xem đó là lẽ sống, là phương châm giáo dục con cháu để trở thành người tốt: “Trong đầu, trong lòng đứa nào không có đạo, tức là vô phúc, là phản phúc” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 632). Ngay cả người trẻ và có tâm hồn cao khiết như nhân vật Khôi cũng nhận ra đạo ở đời là rất quan trọng. Hơn nữa, đạo đó phải thiết thực, có sự gắn kết, phù hợp với đời, để tránh những áp đặt mang tính giáo điều hay sự máy móc đến mức cực đoan: “Đời thiếu đạo sẽ thành hoang dại, mà đạo thiếu đời cũng như cây thiếu đất” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 494).

3.2. Cách sống, cách ứng xử trong các mối quan hệ gia đình

Linh ứng cũng gọi lên những nét đẹp về tình cảm gia đình, qua đó thể hiện quan niệm về cách ứng xử giữa các thành viên trong gia đình người Việt Nam. Mối quan hệ giữa con cái và các đấng sinh thành đặc biệt được chú ý khai thác trong *Linh ứng*. Nguyễn Mạnh Tuấn trần trụi nhiều về vấn đề này, thông qua những sự việc xảy ra

trong chính gia đình ông, liên quan đến người anh tài hoa đã thành liệt sỹ. Tác giả đã kể về cách dạy con rất nghiêm khắc của những ông bố thời kỳ trước, khi còn phổ biến quan niệm “thương cho roi cho vọt”. Mặc dù rất thương con nhưng cách giáo dục của họ mang nặng tính gia trưởng. Hình ảnh cây phát trần luôn là nỗi lo sợ ám ảnh tuổi thơ tác giả, mỗi khi có ai đó trong anh em lỡ làm việc gì có kết quả không tốt.

Đọc *Linh ứng*, các bậc phụ huynh phải suy nghĩ nhiều về cách giáo dục con cái. Áp đặt, gây sức ép, hà khắc hay bạo hành đều không thể chấp nhận được. Tác giả đã không tán thành, thậm chí “không phục” cách giáo dục này, đặc biệt là trước câu nói của ông Danh Quỳnh: “Một cái tát hay mười cái tát, đánh bằng roi hay mắng bằng lời cũng không quan trọng, quan trọng là người bị đánh, mắng nhận biết mình sai thế nào...” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 86). Tuy nhiên, bố của tác giả và cả nhân vật Danh Quỳnh đều là những người cha mẫu mực trong lối sống, tài năng trong công việc và rất mực thương con. Ngay lúc còn trẻ thơ, những người như tác giả cũng ý thức: “... với trẻ con chúng tôi, bị mắng oan, đánh oan luôn là chuyện lớn. Chỉ có điều trẻ con chóng quên và khi biết lấy cái thương yêu từ người lớn dành cho mình trừ đi những nỗi oan ức thì thấy tình thương vẫn lớn, nỗi oan ức sẽ dần tan biến” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 86). Và ở đây, những người con thấu hiểu tình

yêu thương của cha nên tình cảm gia đình, tình cha con mới không bị rạn nứt. Nhân vật Nguyễn Minh Khôi và tác giả đều nghĩ về cha, nhớ đến cha trong sự kính yêu, ngưỡng mộ và đầy tự hào.

Linh ứng có những dòng kể về hai con trai của Danh Huyền và Bá Vân, gọi lên một trường hợp khác hẳn. Hai con trai đều quý yêu, kính nể, tự hào và tôn thờ bố Khôi, người yêu cũ của mẹ, dù thừa biết bố Khôi không phải là cha ruột của mình. Trong khi, hai cậu chỉ sống theo bản phận, thực hiện trách nhiệm với Bá Vân, người cha ruột chưa hề yêu thương đứa con, lại luôn ngờ vực về dòng máu của chúng. Câu chuyện này gợi lên ý nghĩa sâu sắc về tình cảm con người trong các mối quan hệ thiêng liêng: quan hệ cha, mẹ - con cái. Hình tượng bố Khôi trở thành một sự bù đắp mà hai trẻ cố níu lấy để khóa lấp tâm hồn đang trống vắng tình yêu thương cha con. Bá Vân là người cha thất bại vì đã quá yêu thương bản thân mình, dẫn đến ghen tuông, tự ái, ngờ vực... không nghĩ đến hạnh phúc, tình cảm của các con. Do đó, từ hai trẻ, Bá Vân chỉ nhận được tình cảm theo bản phận.

Linh ứng còn gợi nên những tình cảm tốt đẹp đáng trân trọng khác. Đó là tình vợ chồng son sắc thủy chung, đồng cam cộng khổ, luôn sẻ chia, đồng hành trên mọi bước đường... (bác Danh Quỳnh gái, vợ tác giả, vợ Huy Lạc, Danh Huyền); tình đồng đội, tình bè bạn chí thiết, gắn bó bền chặt,

hoạn nạn có nhau (những người thương binh làm quần trang, Huy Lạc). Bản thân tác giả cũng là người em rất nghĩa tình, đã không quản ngại khó khăn gian khổ, bền chí đi tìm kiếm cho bằng được hài cốt của người anh đã hy sinh. Truyền thống coi trọng gia tộc trong văn hóa người Việt được tái hiện sinh động trong tác phẩm.

4. ĐÔI ĐIỀU VỀ VIỆC XÁC ĐỊNH THỂ LOẠI CHO TÁC PHẨM *LINH ỨNG*

Linh ứng có thể khiến người đọc nghĩ đến hồi ký. Bởi những chuyện được kể, nhân vật được giới thiệu đều có thật. Thời gian, không gian trong tác phẩm được kể nhiều hơn tả, mang tính cụ thể, xác định như thực tế vốn có. Nhân vật trong tác phẩm như được tái hiện theo dòng hồi tưởng có định hướng của nhà văn. Mỗi dạng người, qua từng thời kỳ, đều mang theo bóng dáng của lịch sử, văn hóa ở từng vùng miền của đất nước.

Về thể loại hồi ký, các tác giả trong *Lí luận văn học* cho rằng: “Hồi ký là thể loại ghi chép các sự kiện quá khứ đã trải qua do đương sự thực hiện, cũng là một hình thức văn học riêng tư, mình nói về mình, một dạng tự truyện của tác giả...” (Trần Đình Sử, 2012: 379). *Từ điển thuật ngữ văn học* cũng nêu xem hồi ký là: “Một thể loại thuộc loại hình ký, kể lại những biến cố đã xảy ra trong quá khứ mà tác giả là người tham dự hoặc chứng kiến” (Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi, 2004: 152). Yếu tố người thật việc thật của tác phẩm thể hiện rõ đặc

điểm của hồi ký. Đó không phải là hồi ký của chính tác giả, mà là những dòng hồi tưởng về người anh trai của tác giả được gợi nhớ từ thực tế trên hành trình đi tìm hài cốt của ông. Thế nhưng, những mạch rẽ của cốt truyện, những tình huống mà nhân vật chính từng trải qua, những câu chuyện về các nhân vật mà nhân vật chính tiếp xúc, chắc chắn đã qua hư cấu của nhà văn. Sự hư cấu không phải là ít, cùng với việc phản ánh hiện thực cuộc sống mang tính khách quan, qua góc nhìn đời tư, khiến không ít người thừa nhận *Linh ứng* là một tiểu thuyết.

Nếu không bận tâm nhiều đến việc cấu trúc tác phẩm theo 25 chương và đặt tên cụ thể cho từng chương thì có thể kết luận thể loại của *Linh ứng* là tiểu thuyết hiện đại. Bởi *Linh ứng* mang đặc điểm của tiểu thuyết hiện đại. Dung lượng 728 trang của tác phẩm chính là yếu tố đầu tiên để công nhận điều này. *Linh ứng* như đã trình bày, chứa đựng trong đó đầy đủ những góc cạnh xù xì của cuộc sống, giàu chất văn xuôi, một trong những đặc trưng tiêu biểu của tiểu thuyết hiện đại. Từ việc khai thác yếu tố đời tư của nhân vật, Nguyễn Mạnh Tuấn thành công khi đưa ra những khái quát sâu sắc về cuộc đời, nâng chúng lên thành những triết lý đáng suy ngẫm. Đó là vấn đề về nhận thức con người: “Người giỏi và người khôn khác nhau thế nào? Người giỏi là người cả nền nhà lẫn mái nhà đều bền vững, có thể làm thủ lĩnh, đứng đầu thiên hạ lâu dài, còn người khôn

thường biết chớp thời cơ, chỉ nên làm quân sư, dù có lúc gặp thời lên làm thủ lĩnh thì cũng sớm thất thế, vì thiên hạ chỉ quy phục người giỏi chứ không quy phục người khôn” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 567 - 568); là bài học cho cách nghĩ để có được quan niệm sống tích cực: “... người già cần phải biết mình già để làm gì không? Để biết mình đang thực sự là ai, để không cay cú với quá khứ thời trẻ của mình và khe khắt với thời trẻ của thế hệ sau mình” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 582); là kinh nghiệm trong hành động: “... việc tốt không đúng hoàn cảnh thì sẽ sinh ra loạn và gây ra hậu quả rất xấu” (Nguyễn Mạnh Tuấn, 2021: 137)

Với tính chất của một tiểu thuyết, *Linh ứng* cũng đã xây dựng thành công nhân vật nếm trải Nguyễn Minh Khôi. Với cấu trúc lồng ghép, đan cài các sự kiện, sự việc trên trục thời gian xen kẽ hiện tại - quá khứ, nhân vật Nguyễn Minh Khôi được thể hiện với một quá trình dài trải nghiệm và trưởng thành trong những tác động của hoàn cảnh. Và cho dù gặp phải hoàn cảnh nào đi nữa, nhân vật này vẫn giữ vững phẩm chất vốn có: sống chuẩn mực, chuộng lẽ công bằng, thích cồng hiến, luôn nghĩ cho người khác. Môi trường khách quan chỉ có thể làm anh thay đổi thói quen trong sinh hoạt, thay đổi đáng về bên ngoài.

Ấn tượng của người đọc về *Linh ứng* còn là cách diễn đạt tự nhiên, vừa sống động vừa cuốn hút. Lời đối thoại của nhân vật cũng hết sức gần gũi, làm nổi bật tính cách của từng kiểu

người khác nhau. Nhìn chung, ngôn ngữ trong tác phẩm thể hiện đúng đặc trưng ngôn ngữ tiểu thuyết hiện đại.

Tuy nhiên, sự hư cấu trong *Linh ứng* đôi khi trở thành một hạn chế, khiến tác phẩm mang những chi tiết gượng ép, thiếu thực tế. Tiêu biểu là chi tiết có quá nhiều người cùng tham gia tìm hài cốt Danh Hùng và đồng đội. Quá trình thực hiện lại diễn ra như một cuộc hội ngộ đặc biệt có sự phục vụ chu đáo, đủ tiện nghi nơi hoang vắng ở vùng Đông Nam Bộ. Việc hai con trai của Danh Huyền ngưỡng mộ bố Khôi có thể lý giải được nhưng chi tiết họ giống bố Khôi từ ngoại hình đến thần thái chỉ có thể xuất hiện qua hư cấu. Sự hư cấu này có lẽ được sử dụng như một cách để khẳng định tình yêu lãng mạn, sâu đậm dù đã tan vỡ của nhân vật Minh Khôi và Danh Huyền.

5. KẾT LUẬN

Nhìn chung, *Linh ứng* có nhiều đặc điểm của tiểu thuyết. Cuộc đời, qua trang văn của Nguyễn Mạnh Tuấn, phong phú, đa dạng, phức tạp nhưng rõ ràng, thể hiện tư tưởng nhân quả. Chuyện của gia đình được tái hiện trong hoàn cảnh chung của xã hội. Cái riêng được nói đến trong sự hòa nhập vào cái chung của cộng đồng. Những người mang trong mình tình nghĩa, đạo lý thường tìm được sự bình an, hạnh phúc trong cuộc sống. Vì thế, *Linh ứng* hướng con người đến một đời sống tốt, cao cả và thiện lành. Đó có lẽ là điều tác phẩm muốn lan tỏa qua những câu chuyện của mình. □

CHÚ THÍCH

⁽¹⁾ *Linh ứng* của nhà văn Nguyễn Mạnh Tuấn, sách dày 728 trang do Nhà xuất bản Dân Trí xuất bản năm 2021. *Linh ứng* kể lại hành trình gia đình nhà văn đi tìm hài cốt của anh trai - liệt sĩ Nguyễn Minh Khôi đã hy sinh từ hơn 40 năm trước.

⁽²⁾ Dòng chữ in ngay trang bìa của tác phẩm *Linh ứng*.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi. 2004. *Từ điển thuật ngữ văn học*. Hà Nội: Nxb. Giáo dục.
2. Nguyễn Mạnh Tuấn. 2021. *Linh ứng*. Hà Nội: Nxb. Dân Trí.
3. Trần Đình Sử (chủ biên) La Khắc Hòa - Phùng Ngọc Kiềm - Nguyễn Xuân Nam. 2012. *Lí luận văn học – tập 2*. Hà Nội: Nxb. Đại học Sư phạm.